TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ MỸ** **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2024/QĐST-VHNGĐ	*Phú Mỹ, ngày 02 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Căn cứ Điều 212, 213 và 397 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 50/2024/TLST-VHNGĐ ngày 23 tháng 01 năm 2024 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Nguyễn Xuân B, sinh năm 1979
Địa chỉ: Tổ 6, thôn T, xã C, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
Bà Phạm Thị Thanh M, sinh năm 1983
Địa chỉ: Tổ 6, thôn T, xã C, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Xuân B và bà Phạm Thị Thanh M tự nguyện xây dựng gia đình với nhau và đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo Giấy chứng nhận kết hôn ngày 20/3/2007 nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên cãi vã, nhận thấy đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên áp dụng Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, ghi nhận việc ông B và bà M thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Ông Nguyễn Xuân B và bà Phạm Thị Thanh M có 02 con chung là Nguyễn Trung M1, sinh ngày 05/12/2008 và Nguyễn Quỳnh Như N, sinh ngày 28/7/2013. Theo sự thoả thuận của các đương sự và nguyện vọng của các con chung, thống nhất giao cháu M1 cho ông B trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi),

giao cháu N cho bà M trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

[3]. Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4]. Về lệ phí: Ông Nguyễn Xuân B và bà Phạm Thị Thanh M mỗi người nộp 150.000đ lệ phí thuận tình ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Xuân B và bà Phạm Thị Thanh M thuận tình ly hôn.

Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Căn cứ sự thỏa thuận của các đương sự và nguyện vọng của con chung thống nhất giao cháu Nguyễn Trung M1, sinh ngày 05/12/2008 cho ông Nguyễn Xuân B trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi); giao cháu Nguyễn Quỳnh Như N cho bà Phạm Thị Thanh M trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, ông Nguyễn Xuân B và bà Phạm Thị Thanh M có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được quyền cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc thăm con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại Khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí: Ông Nguyễn Xuân B và bà Phạm Thị Thanh M mỗi người nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0002993 ngày 19/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Ông Nguyễn Xuân B và bà Phạm Thị Thanh M đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án

dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 (7a, 7b) và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- CCTHADS thị xã Phú Mỹ;
- UBND thị trấn Đ; huyện Đ, T. BR - VT;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Thu Hiền